

Số: 187/2018/QĐDS-ST
Ngày: 20/7/2018
V/v: “Tuyên bố một người
mất tích”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Phúc - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Quốc Thiên Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Võ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 278/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 04/2018/QĐPH-ST ngày 06 tháng 7 năm 2018.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Mai Thị T, sinh năm 1994; địa chỉ: đường H, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có đơn xin vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà Mai Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông Trần Bình T, sinh năm 1976; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: đường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Ông Trần Bình T, sinh năm 1976 chung sống với bà Mai Thị T, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 38, đăng ký ngày 01/4/2015 do Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11 cấp. Bà T chung sống với ông T một thời gian ngắn

tại địa chỉ số 33/41 đường Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 7/2015 sau khi sinh con bà T đã cùng với con về nhà mẹ ruột bà T sinh sống và không còn liên lạc gì với ông T. Hiện nay bà T không biết địa chỉ nơi cư trú của ông T ở đâu, bà T cũng không biết địa chỉ nơi cư trú của cha mẹ ruột ông T.

Bà Mai Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông Trần Bình T để bà bổ túc hồ sơ làm thủ tục xin ly hôn với ông T.

Bà Mai Thị T yêu cầu Toà án tuyên bố một người mất tích đối với ông Trần Bình T, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 và điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Trần Bình T có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 11 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Kết quả cung cấp chứng cứ của Công an Phường 3, Quận 11: “Ông Trần Bình T, sinh năm 1976 có hộ khẩu thường trú tại đường M, Quận N. Nhưng đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2012, hiện không rõ nơi cư trú.

Ông T có cha: Trần Diễm, sinh năm 1949, mẹ: Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1953, vợ: Mai Thị T, sinh năm 1994. Tất cả có hộ khẩu thường trú đường M, Quận N.

Hiện cha, mẹ ông T bán nhà không rõ nơi cư trú. Bà T tạm trú: đường H, Quận Y”.

Căn cứ vào Kết quả cung cấp chứng cứ của Công an phường Tân Quý, quận Tân Phú: “Ông Trần Diễm sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Bé sinh năm 1953 có tạm trú tại địa chỉ đường H, Quận Y từ tháng 3/2015 đến tháng 7/2015. Hiện nay ông Diễm và bà Bé chuyển đi đâu không rõ.

Tại thời điểm từ tháng 3/2015 đến tháng 7/2015 không có ai tên Trần Bình T sinh năm 1976 tạm trú”.

Theo khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự quy định:

“Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng...”.

Bà Mai Thị T đã đăng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Trần Bình T trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì của ông T. Do không xác định được cụ thể ngày ông T bỏ đi nên ngày

mất tích được tính là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có được tin tức cuối cùng của ông T (tháng 7/2015) theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 về việc giải quyết yêu cầu của đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của pháp luật; người yêu cầu thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Tòa án chưa đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu. Đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T tuyên bố một người mất tích đối với ông T. Ngày mất tích của ông Trần Bình T được xác định kể từ ngày 01/8/2015.

Với những căn cứ trên Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà T.

Bà T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng lệ phí do đương sự đã nộp được căn trừ vào số tiền lệ phí mà đương sự phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 143, 146, 361. 370, 371, 372, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Mai Thị T chịu.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị T.

Tuyên bố ông Trần Bình T, sinh năm 1976; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: đường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích. Ngày mất tích là ngày 01/8/2015.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Mai Thị T chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004712 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Bà Mai Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;

THẨM PHÁN
(Đã ký)

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- CCTHADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Phúc